

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH BẮC**

**CÔNG KHAI VỀ BẢO ĐẢM VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG
NĂM HỌC 2024-2025**

1. Thông tin về mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí của Chuẩn cơ sở giáo dục đại học, phù hợp với kết quả của Bộ giáo dục và Đào tạo công bố

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Chỉ số	Yêu cầu	Kết quả	Mức độ
1. Tổ chức quản trị	1.1	Số tháng khuyết lãnh đạo chủ chốt	≤ 06	13	Không đạt
	1.2	Mức độ hoàn thiện văn bản theo Luật GDĐH	100%	100%	Đạt
	1.3	Tỉ lệ các chỉ số hoạt động chính được cải thiện	$>50\%$	100%	Đạt
	1.4	Mức độ cập nhật dữ liệu quản lý trên	100%	92,3%	Không đạt
2. Giảng viên	2.1	Tỉ lệ người học trên giảng viên	$\leq 40:1$	17,4:1	Đạt
	2.2	Tỉ lệ giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao	$\geq 70\%$	32,92 %	Không đạt
	2.3	Tỉ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ	$\geq 20\%$	49,07%	Đạt
3. Cơ sở vật chất	3.1	1. Diện tích sàn trên người học (m ²)	≥ 2.8	29,29	Đạt
		2. Tỉ lệ giảng viên có chỗ làm việc riêng biệt	$\geq 70\%$	78,9%	Đạt
	3.2	1. Số đầu sách trên ngành đào tạo	≥ 40	175,25%	Đạt
		2. Số bản sách trên người học	≥ 05	5,3%	Đạt
	3.3	1. Tỉ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến	$\geq 10\%$	50%	Đạt
		2. Tốc độ Internet trên một nghìn người học (Mbps)	$\geq$ trung bình tốc độ mạng băng rộng cố định của VN	166,7%	Đạt

4. Tài chính	4.1	Biên độ hoạt động trung bình 3 năm	≥ 0 và $< 30\%$	2.52%	Đạt
	4.2	Chỉ số tăng trưởng bền vững	≥ 0	%	Không đạt
5. Tuyển sinh và đào tạo	5.1	1. Tỷ lệ nhập học trung bình 3 năm	$\geq 50\%$	46,9%	Không đạt
		2. Tỷ số tăng giảm quy mô đào tạo 3 năm	$\geq -30\%$	75,7%	Đạt
	5.2	1. Tỷ lệ thôi học	$< 10\%$	7,07%	Đạt
		2. Tỷ lệ thôi học năm đầu	$\leq 15\%$	12,56%	Đạt
	5.3	1. Tỷ lệ tốt nghiệp	$\geq 60\%$	68,5%	Đạt
		2. Tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn	$\geq 40\%$	58,8%	Đạt
	5.4	1. Tỷ lệ người học hài lòng với giảng viên	$\geq 70\%$	80,1%	Đạt
		2. Tỷ lệ người tốt nghiệp hài lòng tổng thể	$\geq 70\%$	82,2%	Đạt
	5.5	Tỷ lệ người tốt nghiệp có việc làm	$\geq 70\%$	85,9%	Đạt
6. Nghiên cứu và đổi mới sáng tạo	6.2	Số công bố trên giảng viên	$\geq 0.3\%$	0%	Không đạt

2. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo:

a) Kết quả tự đánh giá của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá; tự đánh giá.

* Kết quả tự đánh giá của cơ sở giáo dục:

TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ TĐG
Tiêu chuẩn 1: Tâm nhín, sứ mạng và văn hoá	4.0
Tiêu chuẩn 2: Quản trị	5.0
Tiêu chuẩn 3: Lãnh đạo và quản lý	4.0
Tiêu chuẩn 4. Quản trị chiến lược	4.0
Tiêu chuẩn 5. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng	5.0
Tiêu chuẩn 6. Quản lý nguồn nhân lực	4.7

Tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất	4.8
Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	4.0
Tiêu chuẩn 9. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong	5.0
Tiêu chuẩn 10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài	4.0
Tiêu chuẩn 11. Hệ thống thông tin ĐBCL bên trong	4.0
Tiêu chuẩn 12. Nâng cao chất lượng	4.8
Tiêu chuẩn 13. Tuyển sinh và nhập học	5.0
Tiêu chuẩn 14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	5.0
Tiêu chuẩn 15. Giảng dạy và học tập	5.0
Tiêu chuẩn 16. Đánh giá người học	4.0
Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	5.0
Tiêu chuẩn 18. Quản lý NCKH	5.0
Tiêu chuẩn 19. Quản lý tài sản trí tuệ	4.0
Tiêu chuẩn 20. Hợp tác và đối tác NCKH	5.0
Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng	5.0
Tiêu chuẩn 22. Kết quả đào tạo	4.0
Tiêu chuẩn 23. Kết quả NCKH	4.7
Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng	5.0
Tiêu chuẩn 25. Kết quả tài chính và thị trường	5.0

*** Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá:**

- Nhà trường đã ban hành các văn bản sau:

+ Quyết định số 144/QĐ-ĐHKB ngày 15/3/2022 về việc ban hành Kế hoạch hành động của Trường Đại học Kinh Bắc để khắc phục tồn tại phát hiện qua quá trình TĐG

+ Quyết định số 330/QĐ-ĐHKB ngày 16/5/2022 về việc ban hành Kế hoạch cải tiến quy trình tự đánh giá và chuẩn bị cho đánh giá ngoài CSGD giai đoạn 2017-2022.

+ Báo cáo số 623/BC-HĐTĐG-ĐHKB ngày 25/8/2022 về kết quả tự đánh giá.

+ Công văn số 632/CV-ĐHKB ngày 29/8/2022 đề nghị triển khai công việc nhằm khắc phục tồn tại, cải tiến chất lượng sau TĐG.

+ Báo cáo số 631/BC-HĐTĐG-ĐHKB ngày 29/8/2022 về kết quả khắc phục tồn tại phát hiện qua quá trình tự đánh giá.

b) Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục do tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục cấp theo quy định pháp luật qua các mốc thời gian;

- Năm 2023, Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục do Trung tâm kiểm định chất lượng Giáo dục – Trường Đại học Vinh, có giá trị đến ngày 27/02/2028.

c) Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

*** Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài cấp cơ sở giáo dục**

- Năm 2023, xem xét các khuyến nghị của Đoàn chuyên gia, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch cải tiến.

+ Xem xét chi tiết điểm mạnh, điểm tồn tại; Thu thập, phân tích dữ liệu từ đánh giá ngoài; Xây dựng kế hoạch cải tiến; Phân bổ các nguồn lực.

- Tháng 5/2025, triển khai đánh giá giữa chu kỳ

+ Quyết định thành lập Hội đồng Tự đánh giá giữa chu kỳ kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục số 446/QĐ-ĐHKB ngày 06/5/2025.

+ Kế hoạch Tự đánh giá giữa chu kỳ kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục số 476/KH-ĐHKB ngày 12/5/2025.

+ Công văn số 509/CV-ĐHKB ngày 24/05/2025 của Hiệu trưởng gửi các Khoa về việc xây dựng báo cáo giữa chu kỳ kiểm định.

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 8 năm 2025

**KT, HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Phạm Ngọc Trúc